

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17 /2018/HS - ST

Ngày 13/4/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Giao;**

2. Bà Nguyễn Thị Minh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh – tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2018/TLST - HS ngày 23/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST – HS ngày 02/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến M, SN 1950; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 2, xã P, huyện PN, tỉnh PT; Trình độ văn hóa: 8/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam Con ông: Nguyễn Văn Ti (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị B, SN 1952; Con: Có 03 con (Lớn sinh năm 1974, nhỏ sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại khu 2, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

Người bị hại:

- Cụ Trần Phúc Ng, sinh năm 1934 (đã chết).

Đại diện cho người bị hại: Ông Trần Ngọc Ph (con trai cụ Ng).

Địa chỉ: Khu 3, xã PN, huyện PN, tỉnh PT.

- Anh Phan Thế Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Bằng L, huyện ĐH, tỉnh PT.

Hôm nay, đều vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty vật tư tổng hợp PT.

Địa chỉ: Phường Vân C, TP. VT, tỉnh PT.

Đại diện: Ông **Hoàng Tiến H** - Tổng giám đốc (Vắng mặt)

- Anh **Trần Quý H**, SN 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Núi M, TT PC, huyện PN, tỉnh PT.

- Cụ **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1934 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 3, xã PN, huyện PN, tỉnh PT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/11/2017, Nguyễn Tiến M (có giấy phép lái xe hạng A1 số 250054003847 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P T cấp ngày 01/4/2016) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 19P1-072.33 đi từ nhà đến nhà ông Trần Phúc Ng, sinh năm: 1934, nơi ĐKHKT tại khu 3, xã PN, huyện PNH, tỉnh PT đón ông N về xã PN xem hướng để gia đình M làm mộ cho người thân. Sau khi xem hướng mộ xong, M điều khiển xe mô tô BKS: 19P1-072.33 chở ông Ng ngồi sau đi ra đường quốc lộ số 2 rồi đi theo hướng VT đi ĐH để về nhà ông N. Khi đến đoạn đường km 70 + 970 quốc lộ số 2, đây là nơi giao nhau với tuyến đường đi huyện LT, tỉnh PT (có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên về phía bên trái) thuộc khu 8, xã PN, M quan sát thấy có xe ô tô xi téc, BKS: 19L-6424 của công ty Vật tư tổng hợp VP (địa chỉ tại phường Bến G, thành phố VT, tỉnh PT) do anh Trần Quý H, sinh năm: 1975, nơi ĐKHKT tại khu Núi M, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT, là lái xe của công ty điều khiển, đang đi cùng chiều phía trước. M điều khiển xe mô tô BKS: 19P1-072.33 đi sang làn đường bên trái theo hướng đi của mình để vượt xe ô tô BKS: 19L-6424, nhưng không có tín hiệu xin vượt. Lúc này, có xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 19S1-5366 do anh Phan Thế Th, sinh năm: 1984, nơi ĐKHKT tại thôn 3, xã Bằng L, huyện ĐH, tỉnh PT điều khiển ngược chiều (theo hướng ĐH - VT) đang đi đến. Khi xe mô tô BKS: 19P1-072.33 do M điều khiển vượt xe ô tô BKS: 19L-6424 ở vị trí bên trái ngang thân xe ô tô nêu trên thì phần đầu, thân xe bên trái của xe mô tô BKS: 19P1-072.33 va chạm phần thân xe bên trái của xe mô tô BKS: 19S1-5366 do anh Th điều khiển làm xe mô tô BKS: 19P1-072.33 và xe mô tô BKS: 19S1-5366 bị trượt, đổ nghiêng về bên phải xuống mặt đường; M, anh Th và ông Ng bị ngã xuống đường. Ông Ng bị ngã về phía bên phải (theo hướng VT đi ĐH) thì bị lốp của bánh ngoài cùng bên trái hàng bánh thứ 3 và lốp của bánh ngoài cùng bên trái hàng bánh cuối cùng của xe ô tô BKS: 19L-6424 do anh H điều khiển chèn vào vùng đầu. Nghe tiếng va chạm, anh H đạp phanh chân để xe ô tô BKS: 19L-6424 dừng lại. Hậu quả ông Ng, anh Th và M bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh PT. Do thương tích nặng nên sau đó ông Ng đã tử vong.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Phù Ninh phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi ông Trần Phúc Ng, khám

nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; tổ chức điều tra xác minh.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được trải nhựa thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất; nằm trong khu vực có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên về bên trái. Lấy hướng từ thành phố VT đi huyện ĐH làm chiều hướng khám nghiệm, bên phải và bên trái đường có đường vạch sơn liền màu trắng (mỗi đường rộng 0m20), tính từ mép ngoài của đường vạch sơn bên trái đến mép ngoài đường vạch sơn bên phải rộng 6m40; tâm đường có đường vạch sơn màu trắng đứt khúc rộng 0m15 bị mờ; khoảng cách từ mép ngoài đường vạch sơn liền màu trắng bên trái đến mép ngoài đường nhựa bên trái rộng 4m05; khoảng cách từ mép ngoài đường vạch sơn liền màu trắng bên phải đến mép ngoài đường nhựa bên phải rộng 2m. Tiếp giáp với phía ngoài của mép đường nhựa trái có rãnh thoát nước và có điểm giao cắt với đường nhựa đi về phía huyện LT Điểm mốc là mặt ngoài hướng ra đường quốc lộ số 2 của chân cột điện số PT 85B nằm phía bên trái đường quốc lộ số 2.

Dấu vết số 1: Là xe mô tô BKS : 19S1-5366, màu sơn: Đỏ - Bạc, nhãn hiệu YAMAHA, đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường nhựa; đầu xe hướng về phía tâm đường, đuôi xe hướng về phía mép đường nhựa trái; đầu trục bánh trước bên phải cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m10, trục bánh sau nằm trên vạch sơn liền màu trắng bên trái và cách điểm mốc về hướng đi ĐH là 15m50.

Dấu vết số 2: Là vết cày đứt quãng trên mặt đường nhựa kích thước dài 0m43, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m002, có hướng Đoan Hùng đi Việt Trì; điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 0m68, điểm cuối tiếp giáp với bàn đạp phanh của xe mô tô BKS 19S1-5366 và cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 0m58.

Dấu vết số 3: Là vết cày trên mặt đường nhựa kích thước dài 0m60, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m002, có hướng ĐH đi VT điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 0m61, điểm cuối cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái 0m88 và cách điểm đầu dấu vết số 2 theo hướng đi VT là 1m53.

Dấu vết số 4: Là vết cày trên mặt đường nhựa thẳng kích thước dài 0m80, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m002, có hướng Đoan Hùng đi Việt Trì; điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 0m86, cách điểm mốc theo hướng đi Đoan Hùng là 10m28, cách hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải xe mô tô BKS: 19S1-5366 là 7m55, điểm cuối của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 0m94 và cách điểm đầu của vết số 3 theo hướng đi VT là 3m88.

Dấu vết số 5: Là vết cày trên mặt đường nhựa không thẳng kích thước dài 1m05, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m001, có hướng VT đi ĐH; điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m33, cách vị trí điểm mốc theo hướng đi ĐH là 10m05 và cách điểm đầu của dấu vết số 4 theo hướng đi

VT là 1m20, điểm cuối của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m28.

Dấu vết số 6: Là vết cày mặt đường đứt quãng, thẳng kích thước dài 2m81, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m001, có hướng VT đi ĐH; điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m38, cách điểm cuối của vết số 5 là 1m68, điểm cuối của vết cách mép ngoài của vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m46.

Dấu vết số 7: Là vết cày trên mặt đường nhựa thẳng kích thước dài 0m33, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m002, có hướng VT đi ĐH; điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m22, cách đầu điểm cuối của vết số 6 là 0m45, điểm cuối của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m26.

Dấu vết số 8: Là vết cày đứt quãng không thẳng trên mặt đường nhựa kích thước dài 2m98, chỗ rộng nhất 0m01, sâu nhất 0m001, có hướng VT đi ĐH điểm đầu của vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m50, cách điểm cuối vết số 7 là 2m, điểm cuối của vết tiếp giáp với đầu bàn để chân bên phải của xe mô tô BKS: 19P1-072.33 và cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m20.

Dấu vết số 9: Là vùng gồm các mảnh nhựa, xốp, kính của mũ bảo hiểm xe mô tô bị vỡ làm nhiều mảnh to nhỏ khác nhau xen lẫn vùng chất dịch màu nâu đỏ, tổ chức mô, cơ, lông tóc nằm trên mặt đường nhựa diện rộng 3m90 x 4m70; tâm của vùng dấu vết cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 1m50, vùng dấu vết này nằm trong khu vực phía bên phải dấu vết số 8, điểm gần nhất của vùng dấu vết cách điểm giữa của vạch sơn đứt khúc ở tim đường là 0m40.

Dấu vết số 10: Là xe mô tô BKS: 19P1-072.33, màu sơn Đỏ – Đen - Bạc, nhãn hiệu HONDA đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường nhựa; đầu xe hướng ra phía mép đường nhựa trái, đuôi xe hướng ra phía tâm đường; đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô cách mép ngoài vạch sơn màu trắng bên trái là 0m15, đầu trục bánh sau bên phải cách mép ngoài vạch sơn màu trắng bên trái là 1m35 cách điểm mốc là 9m30, cách điểm đầu vết số 5 là 8m40 và cách tâm vết số 9 là 2m10.

Dấu vết số 11: Là xe ô tô tải loại xe téc BKS : 19L-6424, màu sơn Trắng - Xanh nhãn hiệu HUYNDAI, dừng đỗ; đầu xe hướng đi ĐH, đuôi xe hướng đi VT; má ngoài của lốp ngoài cùng đầu tiên bên trái cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 2m20, má ngoài lốp ngoài cùng cuối cùng bên trái cách mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 2m23; đầu trục của bánh lốp cuối cùng bên phải cách điểm mốc là 15m90, đầu trục của bánh lốp cuối cùng bên trái cách tâm của dấu vết số 8 là 8m96. Tại khe hở của vân lốp tiếp giáp với má lốp ngoài cùng cuối cùng của xe ô tô bên trái phát hiện thấy vùng chất dịch màu nâu đỏ, tổ chức mô diện rộng 0m20 x 0m10, điểm gần nhất cách chữ M của hàng chữ PREMIUM là 0m18 theo chiều chuyển động tiến của bánh xe.

Cơ quan điều tra thu giữ mẫu tổ chức mô bám trên bánh xe ô tô BKS : 19L-6424 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN.

Kết quả khám nghiệm tử thi Trần Phúc Ng:

Vùng đầu, vùng mặt, vùng cổ: Thái dương đỉnh bên phải có một vết thương rách mắt, dập da, bờ mép nham nhở, hở xương sọ kích thước 13×5 cm. Gò má bên phải có vết thương rách da, dóm máu kích thước $2 \times 1,5$ cm xây xát da toàn bộ vùng mặt bên trái, để lại nền da màu hồng. Rách mắt vành tai bên trái. Bầm tím mi mắt hai bên. Hai mắt đồng tử giãn tối đa. Hai hốc mũi không tổn thương. Rách dập môi dưới bên phải kích thước 2×1 cm. Gãy kín xương hàm dưới ở chính giữa. Ổng tai ngoài bên phải động máu, miệng động máu. Cổ không có dấu vết tổn thương. Gãy kín đầu trong xương đòn bên phải, gãy kín cung trước xương sườn 1, 2, 3, 4 bên phải. Gãy kín cung bên xương sườn 6, 7, 8, 9 bên phải. Trần khí dưới da vùng hõm nách và ngực bên phải. Vùng trước ngực hai bên có vùng xây xát da kích thước 30×20 cm. Xây xát và trượt da gây để lại nền da màu hồng tương ứng với đường nách sau và lưng bên phải kích thước 30×35 cm. Xây xát da móm vai trái kích thước 6×4 cm. Gãy kín đầu dưới xương đùi trái. Mặt trước khớp cổ tay trái có vết xây xát da kích thước $0,5 \times 2$ cm. Mu bàn tay trái có vết xây xát nhỏ. Mặt ngoài cẳng tay phải có một vết thương rách da hở cơ, xương chạy dài từ khớp khuỷu tay đến cạnh ngoài ngón 5 bàn tay phải kích thước 50×15 cm. Mặt ngoài khớp gối phải có vùng xây xát da màu hồng kích thước 10×5 cm. 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải có vùng bầm tím, xây xát da kích thước 15×10 cm. Bàn chân phải có một vết thương rách da, hở cơ, hở xương chạy từ mặt trong khớp cổ chân qua mu bàn chân đến ngón 4 bàn chân phải, chảy máu. Giải phẫu, mổ tử thi: Rạch mở rộng vết thương vùng thái dương đỉnh phải thấy tổ chức dưới da cân cơ thái dương bên phải bầm tím diện rộng nứt vỡ, rạn xương sọ dọc theo khe khớp thái dương đỉnh phải kích thước $4 \times 0,1$ cm; có nhiều máu chảy từ trong hộp sọ ra ngoài theo qua đường nứt vỡ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc quần dài màu đen ông Trần Phúc Ng mặc ngoài khi xảy ra tai nạn. Mặt ngoài ống quần bên phải có vết rách dài 8,7 cm và có vùng bám dính chất, quệt trượt chất màu nâu diện rộng 26×5 cm dạng vân lốp xe.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 19P1-072.33:

Tại phần dưới cánh yếm bên trái có dấu vết nứt vỡ nhựa chệch chéo hướng từ dưới lên trên dài 06 cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 39 cm, điểm cao nhất cao cách mặt đất 43 cm, có hướng từ trước ra sau. Gương chiếu hậu bên trái bị mất còn lại cần gương. Bàn đạp chân phía trước bên trái người điều khiển bị đẩy ấn từ trước ra sau mất vỏ bọc còn lại phần lõi thép, phần lõi thép của bàn đạp chân này bị lệch so với vị trí bình thường 07 cm. Tại đầu ngoài bàn đạp chân phía sau bên phải có dấu vết mài mòn bề mặt kim loại, cao su bám dính chất bột màu trắng kích thước dài 2,5 cm, rộng 1 cm, có hướng từ trước ra sau. Tại đầu ngoài bàn đạp chân phía trước bên phải người điều khiển có dấu vết rách cao su hở đầu lõi thép, đầu lõi thép có dấu vết trà sát kim loại diện rộng 03×02 cm, đầu bàn đạp chân bị lệch từ trước ra sau so với vị trí bình thường 04 cm. Mép ngoài bên phải phần phía trên của cánh yếm có dấu vết mài mòn nhựa và nứt vỡ diện rộng 12×05 cm. Tại phần phía bên phải mặt ngoài kính đèn chiếu sáng, đèn báo rẽ phải phía trước ốp nhựa phía ngoài tiếp giáp đèn báo rẽ bên phải có dấu vết trà sát bề mặt kính, bề mặt lớp

nhựa nham nhở diện rộng 24 x 11 cm, có hướng từ trái sang phải . Mặt trước cần gương chiếu hậu bên phải có dấu vết trà sát kim loại kích thước 02 x 01 cm, điểm gần nhất cách điểm bắt giữ đầu cần gương 09 cm. Mặt trước đầu núm tay phanh bên phải có dấu vết trà sát kim loại hình tròn đường kính 0,8 cm.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS : 19S1-5366: Ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng phía trước bị chệch ra khỏi khớp nối với bảng đồng hồ tạo khe hở rộng 01 cm. Tại mặt ngoài phía trước của cánh yếm bên trái có dấu vết quệt trượt chùi bụi đất, điểm dài nhất 18 cm, điểm rộng nhất 08 cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 24 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 48 cm có hướng từ trước ra sau . Đầu cần gạt số phía trước bên phải xe mô tô bị lệch từ trước ra sau , từ phải sang trái , điểm gần nhất cách đầu lõi thép bàn chân bên trái người điều khiển là 09 cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 30 cm. Tại thanh kim loại bắt giữ bàn đạp chân phía sau bên trái có dấu vết quệt trượt bề mặt bám dính chất màu đỏ dạng sơn diện rộng 09 x 07 cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 40 cm, điểm cao nhất cao cách mặt đất 47 cm, có hướng từ trước ra sau. Đầu phía ngoài bàn đạp chân bên phải người điều khiển có dấu vết rách vỏ bọc cao su nham nhở ở đầu lõi thép bên trong phần đầu lõi thép bám dính chất bột màu trắng , vết có diện rộng 03 x 02 cm, bàn đạp chân bị lệch từ trước ra sau . Tại mép dưới phía ngoài của đế bàn đạp phanh chân bên phải có dấu vết trà sát kim loại dài 03 cm, rộng 0,3 cm.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS : 19L-6424: Tại khe hở của vân lốp phần mặt lăn tiếp giáp với má lốp của bánh lốp ngoài cùng của hàng bánh thứ 4 (hàng cuối cùng) bên trái phát hiện thấy vùng chất dịch màu nâu đỏ , tổ chức mô diện rộng 20 x 10 cm (được phát hiện khi khám nghiệm hiện trường). Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì.

Ngày 27/11/2017 tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số : 290/TV/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Nguyên nhân tử vong của tử thi Trần Phúc Nghệ là: *Đa chấn thương bao gồm: Gãy đầu dưới xương đùi trái, chấn thương sọ não kín, vỡ rạn xương sọ dọc theo khe khớp, máu tụ nội sọ, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cấp không hồi phục.* Ngày 21/12/2017 tại bản kết luận giám định số 5816/C54(TT3), Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu tổ chức mô cơ thu tại mặt lăn và khe vân lốp của bánh xe phía ngoài cuối cùng bên trái xe ô tô BKS : 19L-6424 là mô cơ thể của người và là của ông Trần Phúc Nghệ.

Như vậy, Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông trên được xác định lỗi chính là do nguyên nhân bị can Nguyễn Tiến M điều khiển xe mô tô BKS : 19P1-072.33 vượt xe sai quy định , vượt xe tại nơi đường giao nhau , không có tín hiệu bằng đèn còi, có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt , vi phạm khoản 1, khoản 2 và điểm d, khoản 5, điều 14 Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Trần Phúc Ng tử vong .

Tại Khoản 1, 2 và điểm d khoản 5 Điều 14 quy định:

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi....

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải..

5. Không được vượt khi có một trong các trường hợp sau đây:

... d, Nơi đường giao nhau, ...

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Trần Phúc Ng số tiền 65.000.000 đ (sáu mươi lăm triệu đồng). Bồi thường cho anh Phan Thế Th số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Gia đình ông Ngh và anh Th không có đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình nh- đã nêu trên (BL: 144 -159). Lời khai của M phù hợp với lời khai của ng- ời liên quan(BL160-178), phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 20/KSĐT ngày 22/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Nguyễn Tiến M về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 202 BLHS 1999, điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến M từ 06 tháng cải tạo không giam giữ đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PN nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, ổn định.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình cụ Ng 65.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phan Thế Th 20.000.000 đồng, gia đình bị hại và Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 9 giờ sáng ngày 13/11/2017, tại đoạn đường km 70+970, quốc lộ số 2 thuộc khu 8, xã PN, huyện PN, tỉnh PT, Nguyễn Tiến M (Có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 19P1 – 072.33, vượt xe sai quy định, vượt xe tại nơi đường giao nhau, không có tín hiệu bằng đèn còi, có xe chạy ngược

chiều trong đoạn đường định vượt, vi phạm khoản 1, khoản 2 và điểm d, khoản 5, điều 14 Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Trần Phúc Ng tử vong.

[2] Hành vi của Nguyễn Tiến M đã bị VKS Nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố khi Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên khoản 1 điều 260 của BLHS năm 2015 quy định mức hình phạt nặng hơn quy định tại khoản 1 điều 202 của BLHS năm 1999 nên theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành BLHS năm 2015 để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS năm 1999 là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông, trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường hỗ trợ cho gia đình người bị hại và người bị hại tổng số tiền 85.000.000 đồng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX xem xét và cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Ngoài ra trong quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại và Người bị hại là anh Phan Thế Th có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Do bị cáo không có tài sản gì riêng, không việc làm và thu nhập thường xuyên, ổn định nên HĐXX miễn miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy việc sử dụng, điều khiển xe mô tô của bị cáo chỉ với mục đích dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày, không phải là công việc để hành nghề kiếm sống. Do đó không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe mô tô trong một thời hạn nhất định. Do vậy đối với giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra giữa bị cáo và gia đình Người bị hại và anh Phan Thế Th đã thương lượng được với nhau về việc bồi thường, theo đó bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 85.000.000 đồng, những người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự thỏa thuận giữa các bên và phù hợp với pháp luật nên cần xác nhận.

[9] Đối với các tài sản của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại do không liên quan đến vụ án xét thấy là phù hợp nên cần xác nhận.

[10] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[11] **Về án phí:** Do bị cáo là người cao tuổi nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, Đại diện Người bị hại, anh Phan Thế Thuận, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng: Khoản 1 điều 202 BLHS năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Tiến M: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đ- ọc giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận đ- ọc Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến M cho UBND xã PN, huyện PN, tỉnh PT giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 250054003847 hạng A1 mang tên Nguyễn Tiến M do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/4/2016.

Áp dụng: Khoản 1 điều 48 BLHS năm 2015; khoản 3 điều 106; khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình cụ Trần Phúc Ng 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) và anh Phan Thế Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), đại diện gia đình cụ Ng và anh Th không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại cho:

- Công ty Cổ phần vật tư tổng hợp VP 01 (một) xe ô tô BKS 19L - 6424, tình trạng xe hoạt động bình thường;

- Anh Trần Quý H: 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số No: KC4559725; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 07.0009558 (chủ xe Công ty CP vật tư tổng hợp Vĩnh Phú); 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Quý H;

- Cụ Nguyễn Thị Ng 01 (một) chiếc quần màu đen có nhiều vết cắt và vết rách, quần đã cũ.

(Theo các Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07/12/2017; 05/01/2018; 11/02/2018 và ngày 26/02/2018).

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo.

Đại diện cho Người bị hại, Người bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- CA huyện;
- THA; sở T- Pháp;
- UBND xã Phù Ninh;
- Bị cáo;
- L- u: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

